BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TIN TUẦN 20

"Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp"

(Từ 08/11/2023 đến 14/11/2023)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 08/11/2023 đến 14/11/2023

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cống Cổ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Chanh, tưới tiêu kết hợp cho huyện Ý Yên.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Đập La Chợ		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S48	Kênh S48	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp và khu vực làng nghề mây tre đan huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	Kênh C19	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
20	Đầu kênh T6	Kênh T6	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2023

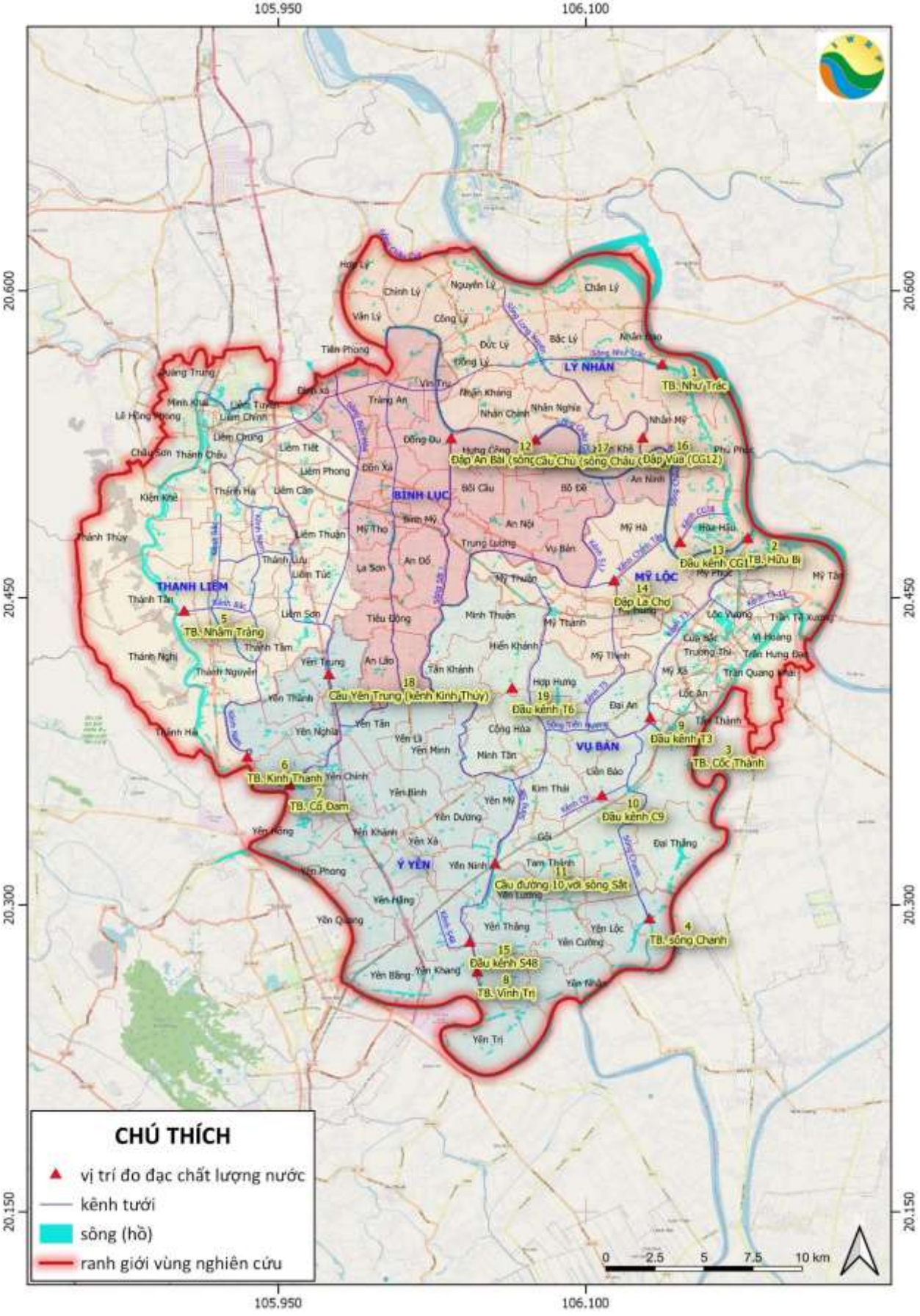

2. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 08/11/2023 – 14/11/2023 không thực hiện giám sát

3. Kết quả đo đạc

Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 08/11/2023 đến 14/11/2023

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại Hà Nam và Nam Định ngày 09 không mưa, các ngày còn lại mưa nhẹ.

Trong 5 ngày qua, hạ lưu hệ thống sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm. Trong 6 ngày tới, mực nước hạ lưu hệ thống sông Hồng sẽ tiếp tục biến đổi chậm.

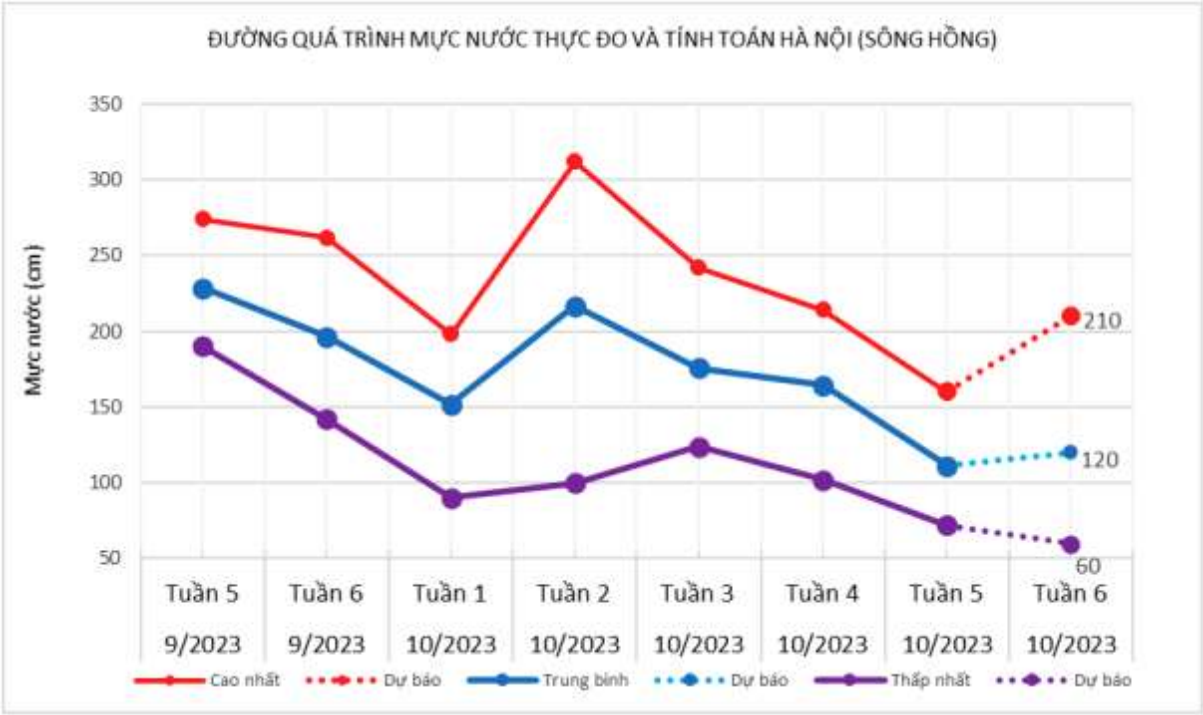

2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	
Cống Như Trác	5,336	5,336	5,336	5,336	5,336	5,336	5,336	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,287	6,050	5,985	5,982	5,996	6,011	6,024	≥ 5
Cống Cốc Thành	5,663	5,725	5,736	5,744	5,751	5,759	5,767	≥ 5
Cống sông Chanh	4,212	4,189	4,186	4,187	4,190	4,192	4,195	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	5,023	5,023	5,023	5,023	5,023	5,023	5,023	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,103	6,094	6,079	6,061	6,039	6,012	5,979	≥ 5
Cống Cổ Đam	4,949	4,941	4,924	4,899	4,870	4,840	4,812	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	5,293	5,308	5,312	5,314	5,316	5,318	5,320	≥ 5
Đầu kênh T3	5,732	5,826	5,858	5,887	5,917	5,949	5,981	≥ 5
Đầu kênh C9	5,801	5,918	5,988	6,040	6,082	6,122	6,161	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,026	5,118	5,196	5,276	5,354	5,431	5,509	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,110	6,122	6,141	6,166	6,197	6,233	6,272	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Đập La Chợ	6,430	6,468	6,507	6,553	6,600	6,639	6,671	≥ 5
Đầu kênh S48	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,664	6,786	6,844	6,871	6,890	6,905	6,917	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,262	6,280	6,316	6,363	6,414	6,463	6,509	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,897	4,781	4,705	4,661	4,640	4,632	4,631	≥ 5
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	5,525	5,716	5,787	5,830	5,867	5,904	5,941	≥ 5
Đầu kênh T6	5,646	5,750	5,772	5,786	5,801	5,817	5,833	≥ 5

NO_3^-							
Vị trí	**Tuần dự báo**						
	08/11	**09/11**	**10/11**	**11/11**	**12/11**	**13/11**	**14/11**
Cống Như Trác	4,181	4,181	4,181	4,181	4,181	4,181	4,181
Cống Hữu Bị	4,003	4,460	4,589	4,617	4,615	4,605	4,593
Cống Cốc Thành	10,198	10,392	10,460	10,493	10,511	10,522	10,528
Cống sông Chanh	0,222	0,198	0,188	0,185	0,187	0,190	0,193
Cống Nhâm Tràng	12,952	12,952	12,952	12,952	12,952	12,952	12,952
Cống Kinh Thanh	2,650	2,599	2,590	2,604	2,636	2,681	2,738
Cống Cổ Đam	4,638	4,624	4,634	4,658	4,703	4,787	4,917
Cống Vĩnh Trị	8,577	8,592	8,596	8,596	8,596	8,595	8,593
Đầu kênh T3	3,649	4,041	4,227	4,327	4,385	4,418	4,435
Đầu kênh C9	2,625	2,517	2,442	2,383	2,329	2,276	2,222
Cầu đường 10 với sông Sắt	4,017	3,950	3,882	3,806	3,719	3,621	3,515
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,250	2,233	2,203	2,161	2,109	2,051	1,990
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Đập La Chợ	1,523	1,526	1,522	1,496	1,462	1,427	1,394
Đầu kênh S48	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	0,905	0,814	0,766	0,731	0,702	0,680	0,662
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,924	1,868	1,791	1,708	1,627	1,553	1,487
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,576	4,634	4,741	5,048	5,522	6,063	6,602
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	2,722	2,893	3,047	3,148	3,212	3,252	3,273
Đầu kênh T6	7,938	8,281	8,409	8,471	8,506	8,526	8,537

BOD_5								**B-QCVN 08-2023**
Vị trí	**Tuần dự báo**							
	08/11	**09/11**	**10/11**	**11/11**	**12/11**	**13/11**	**14/11**	
Cống Như Trác	14,356	14,356	14,356	14,356	14,356	14,356	14,356	**≤ 6**
Cống Hữu Bị	11,954	12,760	12,895	12,819	12,703	12,600	12,520	**≤ 6**
Cống Cốc Thành	14,754	14,744	14,735	14,716	14,688	14,653	14,614	**≤ 6**
Cống sông Chanh	21,437	21,460	21,452	21,440	21,429	21,419	21,410	**≤ 6**
Cống Nhâm Tràng	15,818	15,818	15,818	15,818	15,818	15,818	15,818	**≤ 6**
Cống Kinh Thanh	9,456	9,529	9,647	9,798	9,984	10,203	10,452	**≤ 6**
Cống Cổ Đam	17,046	17,128	17,264	17,422	17,586	17,745	17,896	**≤ 6**
Cống Vĩnh Trị	20,196	20,209	20,211	20,210	20,207	20,203	20,197	**≤ 6**
Đầu kênh T3	12,486	12,451	12,397	12,306	12,185	12,039	11,884	**≤ 6**
Đầu kênh C9	12,028	11,650	11,390	11,178	10,977	10,769	10,545	**≤ 6**
Cầu đường 10 với sông Sắt	16,103	15,948	15,744	15,503	15,220	14,892	14,531	**≤ 6**
Đập An Bài (sông Châu Giang)	10,721	10,671	10,570	10,414	10,209	9,968	9,706	**≤ 6**
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	**≤ 6**
Đập La Chợ	7,567	7,387	7,112	6,778	6,474	6,225	6,028	**≤ 6**
Đầu kênh S48	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	**≤ 6**
Đập Vùa (CG12)	5,072	4,503	4,224	4,058	3,940	3,850	3,780	**≤ 6**
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,374	9,160	8,844	8,481	8,117	7,776	7,466	**≤ 6**
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	17,412	17,770	17,984	18,113	18,191	18,243	18,286	**≤ 6**
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	12,969	12,615	12,454	12,316	12,165	11,994	11,806	**≤ 6**
Đầu kênh T6	14,038	14,016	13,997	13,958	13,903	13,835	13,758	**≤ 6**

NH_4^+							
Vị trí	**Tuần dự báo**						
	08/11	**09/11**	**10/11**	**11/11**	**12/11**	**13/11**	**14/11**
Cống Như Trác	0,390	0,390	0,390	0,390	0,390	0,390	0,390
Cống Hữu Bị	0,444	0,467	0,466	0,457	0,446	0,437	0,431
Cống Cốc Thành	0,468	0,469	0,472	0,474	0,474	0,474	0,472
Cống sông Chanh	0,835	0,840	0,843	0,846	0,847	0,848	0,849
Cống Nhâm Tràng	0,653	0,653	0,653	0,653	0,653	0,653	0,653
Cống Kinh Thanh	0,382	0,388	0,396	0,406	0,417	0,429	0,441
Cống Cổ Đam	0,667	0,675	0,682	0,688	0,693	0,699	0,705
Cống Vĩnh Trị	0,628	0,628	0,627	0,627	0,627	0,627	0,627
Đầu kênh T3	0,512	0,523	0,533	0,539	0,539	0,535	0,529
Đầu kênh C9	0,683	0,662	0,648	0,638	0,629	0,619	0,607
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,918	0,920	0,915	0,907	0,895	0,879	0,861
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,587	0,589	0,587	0,581	0,572	0,559	0,545
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Đập La Chợ	0,366	0,355	0,333	0,306	0,281	0,262	0,248
Đầu kênh S48	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,211	0,163	0,139	0,128	0,121	0,116	0,113
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,494	0,484	0,468	0,447	0,424	0,403	0,383
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,642	0,637	0,633	0,638	0,648	0,662	0,675
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	0,539	0,552	0,566	0,575	0,580	0,578	0,573
Đầu kênh T6	0,484	0,487	0,493	0,496	0,497	0,496	0,493

Kết quả dự báo DO trong tuần hầu hết đều có giá trị thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT trừ các vị trí Cống Sông Chanh, Cổ Đam, Cầu Yên Trung.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD_5 trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT trừ vị trí Đập Vùa .

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước hệ thống Bắc Nam Hà trong thời đoạn dự báo có các vị trí vượt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT ít hơn tuần 19.

2. Đề xuất.

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều để trao đổi nước sông và trong hệ thống.

3. Dự báo chung.

Với dự báo lượng mưa và mực nước như dự báo ở trên thì mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà sẽ giảm. Hàm lượng các thông số như BOD_5, NH_4^+, NO_3^- sẽ có xu hướng giảm, hàm lượng Oxy hòa tan trong nước sẽ có xu hướng tăng./.

Nơi nhận:

- Cục Thủy lợi;
- Viện kỹ thuật TNN;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Thủy lợi Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Hà Nam;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Nam Định;
- Lưu phòng TN&TVQLCLN,MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI